

Số: 05/2023/QĐ-UBND

Hương Sơn, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 163/TTr-TNMT ngày 06/4/2023, ý kiến thẩm định của Phòng Nội vụ tại Văn bản số 16/PNV ngày 08/3/2023 và Báo cáo thẩm định của Phòng Tư pháp tại Văn bản số 08/BC-TP ngày 10/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ 15/4/2023.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Sở: TNMT, Nội vụ, Tư pháp;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Đảng Cộng TTĐT huyện;
- Lưu: VT, UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Thọ

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện**
(Kèm theo Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND
ngày 07/4/2023 của UBND huyện Hương Sơn)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường gồm: đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; đo đạc và bản đồ; biến đổi khí hậu.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường có con dấu riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành nghị quyết, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm về lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện dự thảo quyết định và các văn bản khác về tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và các văn bản khác về lĩnh vực tài nguyên và môi trường sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi công tác thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường theo quy định pháp luật.

4. Về đất đai

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài

sản khác gắn liền với đất cho các đối tượng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Tham gia xác định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của địa phương; tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật; tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trưng dụng đất, gia hạn trưng dụng đất; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện cấp trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện theo quy định.

5. Về tài nguyên nước

a) Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng tài nguyên nước, nguồn nước sinh hoạt tại địa phương; điều tra, thống kê, tổng hợp và phân loại giếng phải trám lấp;

b) Phối hợp tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền;

c) Phối hợp tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo thẩm quyền.

6. Về tài nguyên khoáng sản

a) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật;

c) Đề xuất việc huy động các lực lượng trên địa bàn để giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

d) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản;

đ) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền.

7. Về môi trường

a) Xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường của địa phương;

b) Tổ chức thẩm định hồ sơ cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường theo thẩm quyền; Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở thuộc diện quản lý trên địa bàn;

c) Tổ chức quản lý, kiểm soát nguồn thải, nguồn ô nhiễm từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật, gồm: hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kiểm soát nguồn ô nhiễm; phòng ngừa, ứng

phó sự cố môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật; cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố theo quy định của pháp luật; tổ chức quản lý các nguồn thải trên địa bàn theo phân công, phân cấp; kiểm tra, giám sát hoạt động quan trắc định kỳ đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn quản lý theo quy định;

d) Tổ chức theo dõi, giám sát, cảnh báo, quản lý chất lượng môi trường và quản lý chất thải trên địa bàn theo thẩm quyền hoặc theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; cải tạo, phục hồi môi trường; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn theo thẩm quyền và theo phân công của UBND tỉnh đảm bảo quy định của pháp luật;

đ) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền hoặc chuyển người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về bảo vệ môi trường;

e) Truyền thông, phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường; giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường trong cộng đồng;

g) Thông tin về môi trường, báo cáo môi trường theo quy định của pháp luật; tham gia lập báo cáo hiện trạng môi trường theo định kỳ; tham mưu tổ chức thực hiện thống kê, báo cáo kết quả chỉ tiêu thống kê về môi trường; thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề, các cụm công nghiệp, khu du lịch trên địa bàn theo phân công của UBND cấp huyện và theo quy định của pháp luật;

h) Huy động và sử dụng nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; tham mưu trình Hội đồng nhân dân huyện hoặc cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo phân cấp ngân sách hiện hành;

i) Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

8. Tham gia quản lý mốc đo đạc theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước khác về đo đạc và bản đồ theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

9. Tham gia xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện; tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án về biến đổi khí hậu theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Tài nguyên và Môi trường.

10. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia và trạm khí tượng thủy văn khác trên địa bàn; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.

11. Thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

12. Theo dõi, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

13. Thực hiện nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ; triển khai Chính quyền điện tử, chuyển đổi số hướng tới Chính phủ số về tài nguyên và môi trường; xây dựng, quản lý, vận hành và cung cấp dữ liệu, thông tin, tư liệu về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

14. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý tổ chức và hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

15. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường đối với công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định pháp luật.

16. Quản lý, sử dụng công chức theo vị trí việc làm; đề xuất khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật; quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sản, tài sản và các phương tiện làm việc, tài chính và ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của cơ quan nhà nước cấp trên.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan nhà nước cấp trên.

Điều 3. Về cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường có 01 Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

a. Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của phòng.

b. Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ

được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

c. Các cán bộ, công chức của Phòng có nhiệm vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước trong phạm vi được giao theo sự phân công của Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng, chịu trách nhiệm với người đứng đầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

d. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý.

2. Biên chế: Biên chế của Phòng Tài nguyên và Môi trường được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế hành chính của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 4. Quan hệ giữa Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và Công chức chuyên môn

1. Trong chỉ đạo, điều hành công việc, lãnh đạo phòng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ thủ trưởng; phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, ý thức trách nhiệm cá nhân, đảm bảo trật tự, kỷ cương của cơ quan quản lý nhà nước. Những công việc quan trọng thuộc phòng đều được thông qua trong lãnh đạo phòng trước khi quyết định.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường giải quyết công việc căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở chương trình, kế hoạch, lịch làm việc đảm bảo tính nhất quán trong chỉ đạo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hiện tốt chủ trương cải cách hành chính, nội quy, quy chế cơ quan.

Điều 5. Quan hệ giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Mọi quan hệ công tác giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với Sở Tài nguyên và Môi trường là mối quan hệ giữa cấp dưới và cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm do Sở Tài nguyên và Môi trường đề ra. Chịu sự chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra về các mặt công tác chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Thực hiện chế độ báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường các công việc theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được chỉ đạo thực hiện.

3. Đề xuất với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành đang còn có khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

Điều 6. Mối quan hệ công tác giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với Ủy ban nhân dân huyện

Mối quan hệ công tác giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với Ủy ban nhân dân huyện là mối quan hệ phục tùng chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trong quá trình hoạt động Phòng Tài nguyên và Môi trường giữ mối quan hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về các hoạt động lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện về Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 7. Mối quan hệ công tác giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện

1. Mối quan hệ công tác giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện là mối quan hệ phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ chung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, nhằm mục đích thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương do Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao. Đồng thời khi các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

2. Thường xuyên phối hợp với các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện để thực hiện các mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ và tuyên truyền pháp luật có liên quan. Phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn.

Điều 8. Mối quan hệ giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với địa phương

Mối quan hệ giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn là mối quan hệ chỉ đạo, quản lý về chuyên môn, nghiệp vụ; chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch của lĩnh vực tài nguyên và môi trường thống nhất từ Trung ương đến tỉnh, huyện và xã, thị trấn.

Thực hiện chế độ thanh tra, kiểm tra theo chức năng của Phòng khi Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu và chỉ đạo của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh. Cung cấp cho các xã, thị trấn các tài liệu, thông tin cần thiết về lĩnh vực tài nguyên và môi trường phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

Điều 9. Chế độ làm việc sinh hoạt, hội họp

1. Thực hiện theo quy định chung của Nhà nước.

2. Trưởng phòng điều hành tất cả các hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm. Phó Trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh.

3. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng, Công chức chuyên môn chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết; chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với Phó Trưởng phòng hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

4. Cán bộ, Công chức của Phòng đều có chức danh, nhiệm vụ cụ thể, đồng thời phải đeo thẻ công chức theo quy định.

5. Công chức phải có thái độ, phong cách làm việc lịch sự, tận tụy, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của lãnh đạo Phòng, của đồng nghiệp, cũng như của khách đến liên hệ công tác.

6. Hàng tuần, Phòng họp giao ban ít nhất một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần tiếp theo.

7. Mỗi công chức có lịch công tác từng tuần, quý, tháng báo cáo Trưởng, Phó phòng phê duyệt.

8. Lịch làm việc với các cơ sở của Phòng (*các tổ chức và cá nhân có liên quan*) phải nêu cụ thể trong lịch công tác hàng tuần, tháng của phòng; nội dung làm việc được chuẩn bị chu đáo để kịp thời giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Phòng.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện tốt Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị có liên quan thống nhất trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN